

Số: 55 /2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 13 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38 / 2021 / TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Thiều Văn P**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 3, xã X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 3, xã X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Thiều Văn P và chị Bùi Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh P và chị H xác nhận có 01 con chung là cháu Thiều Phương L sinh ngày 20/02/2015. Anh P và chị H thống nhất thoả thuận:

Giao cho anh P trực tiếp tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Thiều Phương L, sinh ngày 20/02/2015; kể từ ngày 13/7/2021 cho đến khi cháu L thành niên.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh P không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Anh P và chị H đều xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Anh P nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho anh P 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0000750 ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã X;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Hồng

